TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN TỊNH** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 16 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Lệ Thi

Ông Phạm Quang Ý

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thượng Trọng Ký– Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **TRIỆU VĂN T,** sinh ngày: 06/3/1985 tại huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình đồ học vấn: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn Ch (chết) và bà Hồ Thị Y (chết); vợ Hồ Thị T; con: 02 đứa, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt giữ ngày 12/7/2018 đến ngày 15/7/2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **CAO THỊ TH**, sinh ngày: 01/01/1982 tại xã Tịnh Đ, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Đội 1, thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình đồ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao T (chết) và bà Lê Thị M; không có chồng; con: 02 đứa, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ từ ngày 06/7/2018 đến ngày 09/7/2018 được tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh năm 1991, có mặt.

Trú tại: Đội 4, thôn H, xã Tịnh Đ, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Chị Hồ Thị T, sinh năm 1982 (Vợ của bị cáo T), có mặt.

Trú tại: Tổ 5, thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Anh Phạm Cao L, sinh năm 1989 (chồng của bị hại H), có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Đội 4, thôn H, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1975, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Thôn M, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người làm chứng:*

1. Cao Quân Q, sinh năm 2000, có mặt.

2. Nguyễn Văn B, sinh năm 1955, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Văn T và Cao Thị Th có mối quan hệ tình cảm với nhau. Tối ngày 05/7/2018, T đến nhà Th chơi, ngủ lại qua đêm. Sáng ngày 06/7/2018, do cần tiền để nộp tiền điện, Th hỏi T xin tiền, T nói để nghiên cứu. Khoảng 09 giờ ngày 06/7/2018, sau khi Th giặt đồ xong, T nói Th ngồi lên xe T chở đi công việc, Th hỏi đi đâu thì T nói cứ đi. T lấy 01 (một) bình xịt hơi cay kích thước dài 15cm, đường kính 3cm, trên thân bình có dòng chữ American Style NATO Super paralisant bỏ vào túi áo khoác đang mặc (bình xịt này T lượm trên đường thuộc xã T, huyện T vào khoảng tháng 5/2018, sau đó để trên tấm bạc ở khu vực bếp nhà của Th) rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72H1-4808 chở Th đi trên đường thuộc thôn T, xã T, huyện S. Khi đi đến đoạn đường gần cổng chào của thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, T thấy chị Nguyễn Thị Quỳnh H điều khiển xe mô tô kéo theo thùng hàng đựng đồ (còn gọi là cộ) chở các loại thực phẩm như rau, cá, thịt... đi bán dạo ngược chiều với T, chị H có đeo một túi xách bên hông. Thấy vậy, T nảy sinh ý định giật túi xách của chị H. T điều khiển xe mô tô quay ngược lại đi theo chị H, Th hỏi T đi đâu, T trả lời đi theo để giật túi xách của chị H. Đi được một đoạn T nói với Th « chạy xe theo chặn chị H lại, giả vờ mua thức ăn để T đến giật túi xách của chị H », Th đồng ý, T xuống xe đi bộ, đưa xe mô tô biển kiểm soát 72H1-4808 cho Th điều khiển chạy theo và gọi chị H dừng lại để mua thức ăn. Lúc Th đang mua thức ăn thì T đi bộ đến, T nháy mắt ra hiệu cho Th mục đích nói Th đi để T giật túi xách, Th hiểu ý nên trả tiền cho chị H rồi điều khiển xe đi về nhà. T hỏi chị H mua tôm và bầu, lúc này T đứng sát với chị H, chị H cắt bầu bỏ lên cân để bán cho T thì T nghiêng đầu nhìn vào cái cân. Chị H vừa cân bầu xong, T lấy bình xịt hơi cay trong túi áo khoác ra cầm trên tay phải xịt vào mặt chị H, chị H quay mặt né tránh được, đồng thời T dùng tay trái giật mạnh túi xách của chị H đang đeo trước bụng. Chị H dùng hai tay giữ túi xách lại, thì bị T giật mạnh làm dây quai đeo của túi xách bị đứt và T giật được túi xách bỏ chạy vào rừng keo

ở gần Trường mầm non thôn T, xã T trốn, đồng thời lục túi xách có 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO; số tiền 3.390.000đ (Ba triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) và 01 (một) cuốn sổ ghi nợ.

Cao Thị Th về nhà chưa thấy T về thì gọi điện thoại cho T, T bắt máy nhưng không nói gì. Một lúc sau T nhắn tin cho Th với nội dung ‘‘OK’’, Th nhắn tin lại cho T ‘‘Đi đc rồi ha anh’’, T nhắn tin lại cho Th ‘‘Co ai o nha ko vo iu’’, Th trả lời tin nhắn của T ‘‘Không có anh’’. Sau đó, T đi bộ về nhà Th, lúc này Th đang làm cá, T đi vào phòng buồng lấy số tiền vừa cướp giật được bỏ vào 01 (một) cái ví màu đen đỏ của Th đang để trong buồng và lấy đồ để đi tắm. T ra nói với Th là tiền để trong buồng rồi đi tắm, tắm xong T vào nhà lấy 01 (một) điện thoại di động vừa cướp giật được cầm theo và đi vệ sinh ở rừng keo phía sau nhà Th. Sau khi nhận được tin báo, Công an xã T cùng với chị H đến nhà Th mời Th đến Công an xã để làm việc, T thấy có người nên bỏ trốn và làm rơi chiếc điện thoại di động tại rừng keo.

Ngày 08/7/2018, Cao Quân Q là con ruột của Cao Thị Th nhặt được chiếc điện thoại di động mà Triệu Văn T làm rơi tại rừng keo phía sau nhà Th mang đến giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Tịnh.

Ngày 12/7/2018, Triệu Văn T đến Công an huyện T, tỉnh Quảng Ngãi đầu thú và khai báo toàn bộ về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá ngày 02/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Sơn Tịnh kết luận: 01 (một) túi xách bằng vải màu nâu, có dây đeo bị đứt còn 70% giá trị sử dụng trị giá 45.500 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 5 1201, màu trắng, màn hình cảm ứng, trị giá 400.000 đồng. Tổng giá trị túi xách và điện thoại bị chiếm đoạt là 445.500đ (Bốn trăm bốn mươi lăm nghìn năm trăm đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 711/KLGĐ-PC54 ngày 02/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận “Chất lỏng bên trong bình xịt gửi giám định có chứa chất Nonivamide. Nonivamide là một hợp chất hữu cơ có trong ớt. Khi kích ứng vào mắt, hệ hô hấp và da, làm đau, suy giảm thị lực và có thể gây chảy máu. Nó thường được sử dụng làm chất hơi cay”.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.835.500đ (Ba triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm đồng).

Tại bản cáo trạng số 15/VKSST-CT ngày 09/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh đã truy tố các bị cáo Triệu Văn T, Cao Thị Th về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Triệu Văn T, Cao Thị Th về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn T mức án từ 03 năm đến 04 năm tù; Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 54

của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Thị Th mức án từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án:

- Số tiền 3.390.000đ (Ba triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 5 1201, màu trắng, màn hình cảm ứng; 01 (một) túi xách bằng vải màu nâu bị dứt giây đeo; 01 (một) cuốn sổ bằng giấy màu vàng có ghi chữ bên trong, kích thước (14 x 10) cm. Những tài sản này là của chị Nguyễn Thị Quỳnh H, chị H đã nhận lại và không yêu cầu gì.

- Một túi bằng vải màu đen đỏ, kích thước (18 x 12)cm và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, màn hình cảm ứng, bên trong có 01 (một) sim có số thuê bao 0868911486 đây là tài sản của Cao Thị Th mua để sử dụng cho nhu cầu hàng ngày nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Th là phù hợp.

- Một điện thoại di động hiệu Samsung J3 Pro, màu vàng Gold, màn hình cảm ứng, số seri SM-J330G/DS, phía sau điện thoại có ốp lưng bằng nhựa; 01 (một) đôi dép màu nâu, kích thước (20 x 10) cm; 01 (một) áo khoác màu xanh và màu đen; 01 (một) quần jean lửng màu xanh, những tài sản, đồ vật này là của Triệu Văn T, không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra đã đã lại cho Triệu Văn T.

- Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bình xịt bằng kim loại, thân màu xanh, nắp màu đen, kích thước dài 15 cm, đường kính 3 cm, trên thân bình có dòng chữ American Style NATO Super paralisant ; 01 (một) biển số bằng kim loại có số 76T8-0693 của chị Nguyễn Thị P. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước ½ giá trị của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72H1-4808, số khung CHLSY-801245, số máy 150FMG-0801154, nhãn hiệu INCO, màu nâu do bị cáo T dùng xe này làm phương tiện đi cướp giật tài sản, chị Hồ Thị T không biết; còn ½ giá trị chiếc xe trả cho chị Hồ Thị T.

Về phần trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Quỳnh H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

- Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo đúng theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo ý kiến: Đề nghị Kiểm sát viên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt đối với các bị cáo.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã biết mình sai, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Th mong Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo vì còn phải nuôi 02 con.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Triệu Văn T và bị cáo Cao Thị Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định vào sáng ngày 06/7/2018 Triệu Văn T đã mang theo 01 bình xịt hơi cay bỏ vào trong áo khoát của T rồi điều khiển xe máy biển số 72H1-4808 chở Cao Thị Th đi trên đường liên thôn thuộc đội 1, thôn T, xã T, huyện S thì gặp chị Nguyễn Thị Quỳnh H, T nói Th đến chặn xe chị H mua rau, để T giật túi xách trên người chị H, Th đồng ý. Sau đó, T đi bộ đến nháy mắt ra hiệu cho Th bảo Th điều khiển xe bỏ đi thì T dùng tay phải lấy bình xịt hơi cay mang theo xịt vào mặt chị H, tay trái giật mạnh túi xách trị giá 45.500 đồng của chị H đang đeo trên người rồi bỏ trốn vào rừng keo ở gần Trường mầm non thôn T, xã T, đồng thời lục túi xách có 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO trị giá 400.000 đồng; số tiền 3.390.000đ (Ba triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) và 01 (một) cuốn sổ ghi nợ. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.835.500đ (Ba triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm đồng).

Hành vi trên của các bị cáo Triệu Văn T, Cao Thị Th đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo cùng thực hiện một tội phạm nhưng không có bàn bạc, lập kế hoạch, không có sự cấu kết chặc chẽ với nhau, chỉ là đồng phạm giản đơn.

[3.1] Đối với bị cáo Triệu Văn T: Bị cáo với trò là người đề xướng đồng thời là người trực tiếp thực hiện tội phạm, bị cáo nhận thức rõ hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3.2] Đối với bị cáo Cao Thị Th: Khi nghe bị cáo T rủ giật tài sản của chị Nguyễn Thị Quỳnh H thì bị cáo Th đồng ý cùng thực hiện theo sự chỉ đạo của bị cáo T; Th đã hỏi chị H để mua thức ăn, để tạo điều kiện thuận lợi cho T đến và dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt chị H. Do đó, Th đồng phạm với vai trò là người giúp sức. Nhưng bị cáo Th không biết bị cáo T cất giấu bình xịt hơi cay trong nhà của bị cáo và trong túi áo khoác của bị cáo T, đồng thời khi bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội của mình thì bị cáo Th đã đi về nhà, không trực tiếp chứng kiến. Vì vậy, căn cứ vào khoản 4 Điều 17 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo Th không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vượt quá của Triệu Văn T, nên bị cáo Th là người có vai trò thấp nhất trong vụ đồng phạm này, bị cáo nằm trong diện có thể được quyết định hình phạt nhẹ hơn, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng mà không bắt buộc phải trong khung liền kề nhẹ hơn của điều luật được quy định tại khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tặng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội. Bị cáo Triệu Văn T đã đến Cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình, gia đình của bị cáo T có công với cách mạng, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên bị cáo T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Cao Thị Th không có chồng, phải nuôi 02 con trai (lớn 18 tuổi, nhỏ 12 tuổi) ; phạm tội lần đầu là người giúp sức trong vụ án đồng phạm có vai trò thấp nhất nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự mà khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Th.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Quỳnh H số tiền 3.390.000đ (Ba triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Neo 5 1201, màu trắng, màn hình cảm ứng; 01 (một) túi xách bằng vải màu nâu bị dứt giây đeo; 01 (một) cuốn sổ bằng giấy màu vàng có ghi chữ bên trong, kích thước (14 x 10) cm. Trả lại cho bị

cáo Cao Thị Th một túi bằng vải màu đen đỏ, kích thước (18 x 12)cm và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, màn hình cảm ứng, bên trong có 01 (một) sim có số thuê bao 0868911486 ; Trả lại cho bị cáo Triệu Văn T một điện thoại di động hiệu Samsung J3 Pro, màu vàng Gold, màn hình cảm ứng, số seri SM-J330G/DS, phía sau điện thoại có ốp lưng bằng nhựa; 01 (một) đôi dép màu nâu, kích thước (20 x 10) cm; 01 (một) áo khoác màu xanh và màu đen; 01 (một) quần jean lửng màu xanh là đúng quy định pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bình xịt bằng kim loại, thân màu xanh, nắp màu đen, kích thước dài 15 cm, đường kính 3 cm, trên thân bình có dòng chữ American Style NATO Super paralisant; 01 (một) biển số bằng kim loại có số 76T8-0693.

Tịch thu sung quỹ nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72H1-4808, số khung CHLSY-801245, số máy 150FMG- 0801154, nhãn hiệu INCO, màu nâu là xe của vợ chồng Triệu Văn T và Hồ Thị T; bị cáo T dùng xe này làm phương tiện đi cướp giật tài sản, chị T không biết; còn ½ giá trị chiếc xe trả cho chị Hồ Thị T.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Tuyên bố: Các bị cáo Triệu Văn T, Cao Thị Th phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo Triệu Văn T;

Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn T 03 năm tù (ba năm tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/7/2018.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 54, khoản 4 Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Cao Thị Th;

Xử phạt: Bị cáo Cao Thị Th 02 năm tù (hai năm tù), nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/11/2018).

Giao bị cáo Cao Thị Thảo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Gia đình bị

cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai có ý kiến yêu cầu gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) bình xịt bằng kim loại, thân màu xanh, nắp màu đen, kích thước dài 15 cm, đường kính 3 cm, trên thân bình có dòng chữ American Style NATO Super paralisant ; 01 (một) biển số bằng kim loại có số 76T8-0693.

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72H1-4808, số khung CHLSY-801245, số máy 150FMG- 0801154, nhãn hiệu INCO, màu nâu là xe của vợ chồng Triệu Văn T và Hồ Thị T; còn ½ giá trị chiếc xe trả cho chị Hồ Thị T. (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Tịnh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi ngày 11/10/2018).

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Triệu Văn T, Cao Thị Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Sơn Tịnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Án văn; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Hoàng